

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2024/HSST
Ngày: 22- 8 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Kim Lan.

Ông Hồ Quốc Thánh.

Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Hồng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên toà: Hoàng Thị Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 105/2024/TLST-HS ngày 23/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2024/QĐXXST-HS ngày 09/8/2024 đối với bị cáo:

1. Lê Thị Kim N, sinh năm 1977 tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Khu phố 5, Phường A, thành phố B, tỉnh C; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê S và bà Phan Thị Á; gia đình có 06 người con, bị cáo là con thứ nhất; chồng Hoàng Nhật P, có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2004, Công an tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính “*Cảnh cáo*” về hành vi “*Buôn bán hàng cấm*”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt.

2. Hoàng Thị V, sinh năm 1982 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố 2, Phường A, thành phố B, tỉnh C; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng H và bà Hoàng Thị Thanh H; gia đình có 04 người con, bị cáo là con thứ hai; chồng Trần Q; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2023, Lê Thị Kim N nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức lô đề thông qua kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh miền Trung để kiếm tiền.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/01/2024, trước số nhà 17 Ngõ Sỹ Liên (thuộc Khu phố 4, phường 2, thành phố Đông Hà), Lê Thị Kim N ghi lô đề cho 11 người (không xác định được nhân thân lý lịch) với tổng số tiền ghi trên tờ phôi là 3.486.000 đồng. Cùng ngày, Ngọc sử dụng tài khoản zalo đăng ký số điện thoại 0792.418.535 nhận lô đề của Hoàng Thị V có tài khoản zalo đăng ký số điện thoại 0358.306.286 với số tiền ghi lô đề tổng cộng là 7.825.000 đồng (trong đó ghi Đài Đà Nẵng có tổng số tiền là 5.825.000 đồng, Đài Khánh Hòa có tổng số tiền là 2.000.000 đồng). Sau khi ghi lô đề cho người tham gia đánh bạc và nhận lô đề từ Vân, Ngọc tập hợp số liệu lô đề (phôi đề và tiền đánh đề) và dò kết quả số ghi trúng lô đề để thanh toán tiền lô đề cho Vân và người mua lô đề.

Hình thức đánh bạc cụ thể như sau:

Lê Thị Kim N và Hoàng Thị V sử dụng các mảnh giấy nhỏ được cắt ra từ các loại giấy trắng, khi các đối tượng đến tham gia đánh bạc (mua lô đề) thì ghi theo yêu cầu của người đánh bạc, gồm các mục: Ngày tháng đánh lô đề, địa phương xổ số (Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh miền Trung xổ trong ngày theo quy ước để dò kết quả trúng lô đề), các giải đánh, số tiền đánh lô đề (số tiền đánh bạc chỉ ghi các số từ hàng nghìn trở lên, không ghi các số ở hàng trăm, chục và đơn vị). Sau khi bán lô đề cho người đánh đề, Hoàng Thị V sử dụng tài khoản zalo đăng ký số điện thoại 0358.306.286 chuyển số lô đề ghi được cho Lê Thị Kim N qua tài khoản zalo đăng ký số điện thoại 0792.418.535. Sau khi nhận lô đề từ Hoàng Thị V và bán lô đề, Ngọc tổng hợp lại thắng thua để thanh toán tiền với người đánh bạc. Số tiền bán lô đề và tiền trúng thưởng trong ngày hôm trước đến ngày hôm sau, Lê Thị Kim N tính toán với Hoàng Thị V và trả tiền trúng cho những người đánh bạc (thanh toán trực tiếp).

Tỷ lệ hưởng lợi (phần trăm hoa hồng) như sau:

Lê Thị Kim N thu của người mua lô đề 95% tổng số tiền ghi trên tờ phôi đối với 18 lô, 75% tổng số tiền trên phôi đối với các lô còn lại và thu của Hoàng Thị V 91% tổng số tiền ghi trên tờ phôi đối với 18 lô, 71% tổng số tiền trên phôi đối với các lô còn lại. Vào ngày 03/01/2024, Lê Thị Kim N bán lô đề với tổng số tiền trên phôi đề là 3.486.000 đồng, thu của người mua lô đề số tiền là 3.049.500 đồng nên đã hưởng lợi là 3.049.500 đồng. Riêng số tiền lô đề của Hoàng Thị V chưa nộp cho Lê Thị Kim N.

Hoàng Thị V thu của người mua lô đề 95% tổng số tiền ghi trên tờ phôi đề đối với 18 lô và nộp lại cho Lê Thị Kim N 91%, thu 75% tổng số tiền trên phôi đối với các lô còn lại và nộp cho Lê Thị Kim N 71%. Hoàng Thị V hưởng lợi 4% tổng số tiền bán lô đề. Vào ngày 03/01/2024 Hoàng Thị V bán lô đề cho khoảng 05; 06 người khác, tổng cộng số tiền trên phôi đề là 7.825.000 đồng, thu của người mua lô đề số tiền là 7.128.750 đồng, Hoàng Thị V hưởng lợi 313.000 đồng. Số tiền Hoàng

Thị V phải nộp cho Lê Thị Kim N là 6.815.750 đồng, nhưng Lê Thị Kim N đã bị bắt nên Hoàng Thị V chưa nộp cho Lê Thị Kim N.

Hình thức đánh và tính giải lô đề của các đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi đề thông qua kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh miền Trung như sau:

+ Đánh 18 lô: Người đánh chọn hai số tự nhiên bất kỳ, rồi dò hai số đó với hai số cuối của tất cả các giải trong kết quả xổ số kiến thiết xổ ra trong ngày. Nếu trúng thì người mua thắng với tỷ lệ (1x5)/giải. Nếu không trúng thì người mua mất số tiền mình đã mua.

+ Đánh đầu hoặc đuôi: Người đánh chọn hai số tự nhiên bất kỳ, rồi dò hai số đó với hai số cuối của giải tám hoặc hai số cuối của giải đặc biệt trong kết quả xổ số kiến thiết xổ ra trong ngày. Nếu trúng thì người mua thắng với tỷ lệ (1x70)/giải. Nếu không trúng thì người mua mất số tiền mình đã mua.

+ Đánh đầu + đuôi: Người đánh chọn hai số tự nhiên bất kỳ, rồi dò hai số đó với hai số cuối của giải tám và hai số cuối của giải đặc biệt trong kết quả xổ số kiến thiết xổ ra trong ngày. Nếu trúng thì người mua thắng với tỷ lệ (1x35)/giải. Nếu không trúng thì người mua mất số tiền mình đã mua.

+ Đánh 6 lô: Người đánh chọn ba số tự nhiên bất kỳ, rồi dò ba số đó với ba số cuối của các giải năm, sáu, bảy và đặc biệt trong kết quả xổ số kiến thiết xổ ra trong ngày. Nếu trúng thì người mua thắng với tỷ lệ (1x100)/giải. Nếu không trúng thì người mua mất số tiền mình đã mua.

+ Đánh 17 lô: Người đánh chọn ba số tự nhiên bất kỳ, rồi dò ba số đó với ba số cuối của tất cả các giải (trừ giải tám) trong kết quả xổ số kiến thiết xổ ra trong ngày. Nếu trúng thì người mua thắng với tỷ lệ (1x29)/giải. Nếu không trúng thì người mua mất số tiền mình đã mua.

+ Đánh độc đắc (Đặc biệt): Người đánh chọn ba số tự nhiên bất kỳ, rồi dò ba số đó với ba số cuối của giải đặc biệt trong kết quả xổ số kiến thiết xổ ra trong ngày. Nếu trúng thì người mua thắng với tỷ lệ (1x600)/giải. Nếu không trúng thì người mua mất số tiền mình đã mua.

Tại Bản Kết luận giám định số 509/KL-KTHS ngày 26/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: Chữ số, chữ viết tại 11 trang giấy (đánh số trang từ 1 đến 11 trong vòng khoanh mực đỏ), trừ chữ số đánh trang và chữ ký, chữ viết có tên Lê Thị Kim N trên tài liệu gửi giám định với các chữ số, chữ viết trên các mẫu so sánh (trừ chữ ký, chữ viết tại mục cán bộ tiếp nhận) là chữ của một người.

Cáo trạng số 107/CT- VKSDH ngày 23/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lê Thị Kim N và Hoàng Thị V về tội: "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Kim N và Hoàng Thị V phạm tội: "*Đánh bạc*".

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Vân được áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Thị

Kim N từ 45.000.000 đồng đến 48.000.000 đồng, Hoàng Thị V từ 35.000.000 đồng đến 38.000.000 đồng.

- Về vật chứng: Số tiền 11.009.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy M33 5G của Hoàng Thị V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 của Lê Thị Kim N là phương tiện các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 bút bi màu xanh, đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng đã thể hiện đủ cơ sở kết luận:

Ngày 03/01/2024, trước số nhà 17 Ngõ Sỹ Liên, thuộc Khu phố 4, Phường 2, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, Lê Thị Kim N và Hoàng Thị V đã có hành vi đánh bạc với nhau và một số người khác bằng hình thức lô đề thông qua kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh miền Trung với tổng số tiền đánh bạc là 11.311.000 đồng, trong đó Lê Thị Kim N đánh bạc với số tiền là 11.311.000 đồng, Hoàng Thị V đánh bạc với số tiền là 7.825.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vân được hưởng thêm tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an trên địa bàn, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét, các bị cáo không phải chịu tình tiết

tăng nặng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục.

Trong vụ án này còn có các đối tượng mua lô đề, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng chưa xác định được nhân thân, lý lịch nên chưa có căn cứ xử lý.

[6] Xử lý vật chứng: Đối với số tiền 11.009.000 đồng, trong đó thu giữ của Lê Thị Kim N 3.880.000 đồng, thu giữ của Hoàng Thị V 7.129.000 đồng là tiền mà các đối tượng dùng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy M33 5G thu giữ của Hoàng Thị V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 thu giữ của Lê Thị Kim N là phương tiện các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bút bi màu xanh, đã qua sử dụng, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Kim N và Hoàng Thị V phạm tội "*Đánh bạc*".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17; khoản 1 Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo Vân áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Lê Thị Kim N: 35.000.000 (*Ba mươi lăm triệu*) đồng.

Bị cáo Hoàng Thị V: 25.000.000 (*Hai mươi lăm triệu*) đồng.

2. Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn đối với bị cáo Lê Thị Kim N và Hoàng Thị V theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 62/2024/LCĐKNCT-HS ngày 23/7/2024 và lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 63/2024/LCĐKNCT-HS ngày 23/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy M33 5G, số IMEI 1: 353647612032715; số imei 2: 355633742032716, có gắn thẻ sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, số IMEI 355091847914223, có gắn thẻ sim và số tiền 11.009.000 đồng (*Mười một triệu không trăm lẻ chín ngàn*), số tiền đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà mở tại kho bạc nhà nước tỉnh Quảng Trị.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi màu xanh, đã qua sử dụng.

(Số tiền, vật chứng và tài sản tạm giữ nêu trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 07/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CA, VKSND, CCTHADS TP. Đông Hà;
- Bị cáo;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vũ Xuân